

Số: 504 /QĐ-UBND

Thanh Hoá, ngày 29 tháng 01 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt đề cương nhiệm vụ “Điều tra, đánh giá thực trạng và tác động của biến đổi khí hậu, nước biển dâng đến xói lở và bồi lắng vùng cửa sông và ven biển tỉnh Thanh Hóa”

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Tài nguyên, môi trường biển và hải đảo số 82/2015/QH13 ngày 25/6/2015 của Quốc hội Khóa 13;

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường số 72/2020/QH14, ngày 17/11/2020 của Quốc hội Khóa 14;

Căn cứ Nghị định số 40/2016/NĐ-CP ngày 15/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tài nguyên, môi trường biển và hải đảo; Căn cứ Nghị định 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;

Căn cứ Quyết định số 3716/QĐ-UBND ngày 09/9/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt Kế hoạch hành động ứng phó với biến BĐKH tỉnh Thanh Hóa giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050;

Căn cứ Quyết định số 1278/QĐ-UBND ngày 19/4/2021 về việc ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Kế hoạch quốc gia thích ứng với BĐKH giai đoạn 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa;

Căn cứ Kế hoạch số 153/KH-UBND ngày 22/6/2021 về triển khai thực hiện Nghị Quyết số 06/NQ-CP ngày 21/01/2021 của Chính phủ về Chương trình hành động tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 24-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về chủ động ứng phó với BĐKH, tăng cường quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa theo Kết luận số 56-KL/TW ngày 23/8/2019 của Bộ Chính trị;

Căn cứ ý kiến chỉ đạo của Chủ tịch UBND tỉnh tại Công văn số 16364/UBND-NN ngày 19/10/2021; Công văn số 09/UBND-NN ngày 02/01/2024 về việc giải quyết đề nghị xin chủ trương đầu tư dự án “Điều tra đánh giá thực trạng xói lở và bồi lắng vùng cửa sông và ven biển tỉnh Thanh Hóa, đề xuất giải pháp bảo vệ bờ biển phục vụ phát triển kinh tế xã hội trong bối cảnh biến đổi khí hậu”;

Xét đề nghị của Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 113/TTr-STNMT-BHĐ ngày 24/01/2024; Tờ trình số 1674/TTr-STNMT-BHĐ

ngày 11/12/2023 và Công văn số 8016/STC-QLSN&TKTC ngày 27/12/2023 về việc phê duyệt đề cương nhiệm vụ “Điều tra, đánh giá thực trạng và tác động của biến đổi khí hậu, nước biển dâng đến xói lở và bồi lắng vùng cửa sông và ven biển tỉnh Thanh Hóa”.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt đề cương nhiệm vụ “Điều tra, đánh giá thực trạng và tác động của biến đổi khí hậu, nước biển dâng đến xói lở và bồi lắng vùng cửa sông và ven biển tỉnh Thanh Hóa”, với những nội dung chính như sau:

1. Tên nhiệm vụ: Điều tra, đánh giá thực trạng và tác động của biến đổi khí hậu, nước biển dâng đến xói lở và bồi lắng vùng cửa sông và ven biển tỉnh Thanh Hóa.

2. Đơn vị thực hiện: Sở Tài nguyên và Môi trường

3. Phạm vi thực hiện:

- Khu vực cửa sông và bờ biển thuộc địa bàn 6 huyện, thị xã, thành phố ven biển thuộc tỉnh Thanh Hóa (gồm: huyện Nga Sơn, Hậu Lộc, Hoằng Hóa, Quảng Xương, thị xã Nghi Sơn và thành phố Sầm Sơn).

4. Mục tiêu - Đánh giá được thực trạng và tác động của BĐKH, nước biển dâng đến xói lở và bồi lắng vùng cửa sông và ven biển tỉnh Thanh Hóa theo thời gian, không gian.

- Dự báo xói lở và bồi lắng bờ biển tỉnh Thanh Hóa trong bối cảnh biến đổi khí hậu và hoạt động của con người.

- Đề xuất các giải pháp hạn chế xói lở và bồi lắng vùng cửa sông và ven biển tỉnh Thanh Hóa.

5. Nội dung và các hoạt động chủ yếu (1). Thu thập, tổng hợp các kết quả nghiên cứu trước đây từ các đề tài, các nhiệm vụ có nội dung liên quan đến vấn đề nghiên cứu tại vùng biển Thanh Hóa

Các thông tin, tài liệu cần thu thập, cập nhật, bổ sung:

- Điều kiện khí hậu, khí tượng; thủy văn, hải văn; trầm tích, địa chất, địa mạo; địa hình; BĐKH; kinh tế - xã hội; các hoạt động của con người liên quan đến vùng bờ biển; hiện trạng môi trường nước; quy hoạch phát triển, ảnh viễn thám, bản đồ nền.

- Thu thập bản đồ, dữ liệu viễn thám

+ Các bản đồ địa hình tỷ lệ 1:25.000; 1:50.000 được thu thập để xây dựng các lớp thông tin nền phục vụ xử lý dữ liệu viễn thám và xây dựng các bản đồ chuyên đề, phân tích và đánh giá biến động vùng bờ biển.

+ Thu thập các dữ liệu viễn thám từ năm 1975 đến nay tại vùng bờ biển Thanh Hóa để xử lý và phân tích hiện trạng xói lở - bồi tụ vùng bờ biển. 15 cảnh ảnh vệ tinh thuộc các loại ảnh Landsat TM, SPOT, AVNIR-2 Sentinel được thu thập miễn phí từ hệ thống cơ sở dữ liệu của các tổ chức quốc tế như NOAA, cơ quan vũ trụ châu Âu, cơ quan vũ trụ Nhật Bản.

+ Tiến hành bay thu ảnh đa phổ tầng thấp sử dụng thiết bị bay không người lái với độ phân giải không gian siêu cao bằng hệ thống DJI Phantom 4

Pro (hệ thống thu thập ảnh đa phổ tầng thấp hiện đại nhất hiện nay). 08 cảnh ảnh đa phổ tầng thấp được thu thập tại các khu vực xói lở - bồi tụ mạnh và các khu vực hoạt động mạnh của con người. Cùng với dữ liệu đo đạc các mặt cắt địa hình, nguồn dữ liệu này phục vụ việc xác định nguyên nhân xói lở - bồi tụ bờ biển.

(2). Khảo sát đo đạc bổ sung số liệu địa hình, địa chất, thủy văn, hải văn khu vực cửa sông và bờ biển của tỉnh:

- Khảo sát, đo đạc địa hình và mặt cắt bãi: Quan trắc tại 20 mặt cắt bãi ở các khu vực cửa sông và ven biển vào hai mùa gió Đông Bắc và Tây Nam.

- Khảo sát bổ sung chế độ thủy - thạch - động lực theo 2 mùa gió Đông Bắc và gió Tây Nam

+ Khảo sát dao động mực nước biển ven bờ biển tỉnh Thanh Hoá: Quan trắc 02 trạm mực nước trong hai mùa gió Đông Bắc và Tây Nam. Nội dung tiến hành được quan trắc liên tục trong 7 ngày đêm/mùa gió; với tần suất quan trắc 01h/lần đo.

+ Khảo sát sóng, gió ven bờ biển tỉnh Thanh Hoá: Quan trắc 02 trạm sóng, gió, nhiệt độ không khí trong hai mùa gió Đông Bắc và Tây Nam. Nội dung tiến hành được quan trắc liên tục trong 7 ngày đêm/ mùa gió; với tần suất quan trắc 01h/lần đo.

+ Khảo sát trạm liên tục (theo thời gian) ven bờ biển tỉnh Thanh Hoá: Quan trắc 05 trạm liên tục ngày đêm tại các cửa lạch: lạch Càn, lạch Trường, lạch Hới, lạch Ghép, lạch Bạng (đo liên tục trong 03 ngày đêm/mùa; tần suất đo 01h/lần đo; 03 tầng đo: mặt, giữa, đáy) trong hai mùa gió Đông Bắc và Tây Nam. Các thông số quan trắc bao gồm: hướng và vận tốc dòng chảy; lưu lượng nước; nhiệt độ nước và độ muối; độ đục; tổng chất rắn lơ lửng (TSS) và lấy mẫu trầm tích đáy biển (cấp hạt, độ ẩm, tỷ trọng).

+ Khảo sát trạm mặt rộng (theo không gian) vùng biển tỉnh Thanh Hoá:

Quan trắc tại 20 mặt cắt (trung bình 5km/mặt cắt; mỗi mặt cắt 05 điểm; 03 tầng đo: mặt, giữa, đáy) trong hai mùa gió Đông Bắc và Tây Nam. Các thông số quan trắc bao gồm: hướng và vận tốc dòng chảy; nhiệt độ nước và độ muối; độ đục; tổng chất rắn lơ lửng (TSS) và lấy mẫu trầm tích đáy biển (cấp hạt, độ ẩm, tỷ trọng).

(3). Phân tích, đánh giá hiện trạng và nguyên nhân dẫn đến xói lở và bồi lắng vùng cửa sông và ven biển tỉnh Thanh Hóa (do các hoạt động của con người; do tác động của BĐKH, nước biển dâng; ...).

- Phân tích đánh giá nguyên nhân xói lở và bồi lắng vùng cửa sông, ven biển liên quan đến các yếu tố tự nhiên, bao gồm các yếu tố nội sinh và ngoại sinh. Các yếu tố nội sinh như địa chất - địa mạo, hoạt động kiến tạo, v.v. Các yếu tố ngoại sinh như địa hình, khí hậu, thủy - hải văn, v.v.

- Xác định hiện trạng xói lở - bồi tụ vùng bờ biển Thanh Hóa theo biến động của đường bờ từ năm 1975 đến nay trên cơ sở xử lý tài liệu viễn thám và phân tích trong GIS.

- Đánh giá hiện trạng xói lở - bồi tụ vùng bờ biển Thanh Hóa từ mô hình số trị. Kết quả mô phỏng quá trình vận chuyển trầm tích vùng bờ biển Thanh Hóa cho phép xác định vị trí, diện tích, tốc độ lắng đọng trầm tích dưới tác động của các yếu tố thủy thạch động lực.

(4). Dự báo biến động đường bờ biển tỉnh Thanh Hóa theo các kịch bản khác nhau bằng mô hình số trị.

- Xây dựng các kịch bản phục vụ dự báo xói lở và bồi lắng vùng cửa sông và ven biển tỉnh Thanh Hóa đến năm 2030.

- Xây dựng mô hình số trị dự báo xói lở và bồi lắng vùng cửa sông và ven biển tỉnh Thanh Hóa.

- Kết quả dự báo xói lở và bồi lắng vùng cửa sông và ven biển tỉnh Thanh Hóa bằng mô hình số trị.

(5). Xây dựng bộ bản đồ hiện trạng và dự báo xói lở và bồi lắng vùng cửa sông và ven biển tỉnh Thanh Hóa tỷ lệ 1/25.000.

Bộ bản đồ về hiện trạng, dự báo xói lở và bồi lắng vùng cửa sông ven biển tỉnh Thanh Hóa tỷ lệ 1:25.000 gồm 14 mảnh bao phủ toàn bộ vùng cửa sông ven biển tỉnh Thanh Hóa. Trong đó, nội dung thể hiện trên bản đồ bao gồm: Các lớp thông tin nền (địa hình, hệ thống thủy văn, giao thông, đường đẳng sâu, ranh giới hành chính, đường bờ biển...); lớp thông tin về hiện trạng xói lở và bồi lắng (khu vực biến động đường bờ biển giai đoạn 2020 - 2025, khu vực biến động về tốc độ lắng đọng trầm tích giai đoạn 2020 - 2025); lớp thông tin về dự báo xói lở và bồi lắng giai đoạn 2025 - 2030; Lớp thông tin khác (khu vực đất liền, đảo, biển, v.v.).

(6). Nghiên cứu đề xuất giải pháp hạn chế xói lở và bồi lắng vùng cửa sông và ven biển tỉnh Thanh Hóa trên cơ sở kết quả đánh giá hiện trạng và dự báo, bao gồm:

- Các giải pháp liên quan đến: thích ứng với BĐKH; giảm nhẹ phát thải khí nhà kính; hồ chứa; phát triển bền vững môi trường.

- Các giải pháp liên quan đến: chính sách; công tác quản lý, điều hành; kỹ thuật; huy động nguồn vốn; quy hoạch; hợp tác quốc tế.

6. Sản phẩm của nhiệm vụ

- Bộ số liệu kết quả quan trắc, phân tích về số liệu địa hình, địa chất, thủy văn, hải văn khu vực cửa sông và bờ biển của tỉnh theo 2 mùa gió Đông Bắc và gió Tây Nam (đợt 1, đợt 2).

- Các báo cáo: Đánh giá tổng hợp các thông tin, dữ liệu; phân tích, đánh giá hiện trạng và nguyên nhân dẫn đến xói lở và bồi lắng vùng cửa sông và ven biển tỉnh Thanh Hóa (do các hoạt động của con người; do tác động của BĐKH, nước biển dâng; đề xuất giải pháp hạn chế xói lở và bồi lắng vùng cửa sông và ven biển tỉnh Thanh Hóa trên cơ sở kết quả đánh giá hiện trạng và dự báo.

- Bộ bản đồ hiện trạng và dự báo xói lở và bồi lắng vùng cửa sông và ven biển tỉnh Thanh Hóa tỷ lệ 1/25.000.

- Báo cáo tổng kết, báo cáo tóm tắt kết quả thực hiện nhiệm vụ

7. Thời gian thực hiện: Năm 2024 - 2025.

(Nội dung chi tiết có đề cương nhiệm vụ kèm theo)

Điều 2. Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường chịu trách nhiệm trước pháp luật và trước Chủ tịch UBND tỉnh, cơ quan thanh tra, kiểm toán về các nội dung đề xuất trong đề cương được duyệt tại Quyết định này.

Điều 3. Tổ chức thực hiện.

- Sở Tài nguyên và Môi trường căn cứ nội dung đề cương nhiệm vụ được phê duyệt, lập dự toán chi tiết kinh phí thực hiện nhiệm vụ gửi Sở Tài chính thẩm định, trình UBND tỉnh phê duyệt theo quy định hiện hành.

- Giao Sở Tài chính căn cứ đề cương nhiệm vụ được phê duyệt, dự toán chi tiết do Sở Tài nguyên và Môi trường lập, tổ chức thẩm định, trình Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt dự toán kinh phí thực hiện nhiệm vụ “Điều tra, đánh giá thực trạng và tác động của biến đổi khí hậu, nước biển dâng đến xói lở và bồi lắng vùng cửa sông và ven biển tỉnh Thanh Hóa”; nghiên cứu cân đối nguồn vốn ngân sách tỉnh tham mưu cho Chủ tịch UBND tỉnh bố trí kinh phí để triển khai thực hiện.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Tài nguyên và Môi trường; Thủ trưởng các ngành, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4 QĐ;
- Bộ TN&MT (để b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh (để b/cáo);
- Các ngành có liên quan;
- Lưu: VT, PggN.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Lê Đức Giang